

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối số 06/2013/PL-UBTVQH13 ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN

“c) Cho vay ngắn hạn để đáp ứng các nhu cầu vốn ngắn hạn ở trong nước nhằm thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu biên giới Việt Nam mà khách hàng vay có đủ ngoại tệ từ nguồn thu xuất khẩu để trả nợ vay; khi được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giải ngân vốn cho vay, khách hàng vay phải bán số ngoại tệ vay đó cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay theo hình thức giao dịch hối đoái giao ngay (spot), trừ trường hợp nhu cầu vay vốn của khách hàng để thực hiện giao dịch thanh toán mà pháp luật quy định đồng tiền giao dịch phải bằng ngoại tệ. Quy định này được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017;”.


Điều 2.


Thay thế biểu số 02 - Số tiền khách hàng trả nợ vay và dự kiến trả nợ vay trong năm 2016 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2015/TT-NHNN bằng biểu mẫu Số tiền khách hàng trả nợ vay và dự kiến trả nợ vay trong năm kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện


1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

2. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Thông tư số 07/2016/TT-NHNN ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú hết hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này. / 

Nơi nhận: 

- Như khoản 3 Điều 3;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, Vụ CSTT, Vụ PC.

U. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Thị Hồng

BIỂU MẪU

SỐ TIỀN KHÁCH HÀNG TRẢ NỢ VAY VÀ DỰ KIẾN TRẢ NỢ VAY TRONG NĂM

Tháng năm

Tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:

(Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-NHNN ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
Tổng số tiền gốc và lãi vốn vay đến hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng (= (I)+(II))												
I. Đối với các khoản vay bằng ngoại tệ mà khách hàng không có hoặc không có đủ nguồn thu ngoại tệ để trả nợ vay (= (I.1)+(I.2)+(I.3))												
1. Cho vay ngắn hạn đối với doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu												
2. Cho vay đối với các nhu cầu được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản												
3. Cho vay đối với nhu cầu vốn khác												
II. Đối với các khoản vay bằng ngoại tệ mà khách hàng có đủ nguồn thu ngoại tệ để trả nợ vay (= (II.1)+(II.2)+(II.3))												
1. Cho vay để thanh toán ra nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ												
2. Cho vay ngắn hạn để đáp ứng các nhu cầu vốn ở trong nước nhằm thực hiện phương án sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu												
3. Cho vay đối với nhu cầu vốn khác												

Lập biểu Kiểm soát Đại diện hợp pháp của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Ghi chú: ngày tháng năm

- Tại tháng báo cáo: TCTD báo cáo số liệu phát sinh thực tế trước, trong tháng báo cáo và số liệu dự kiến phát sinh từng tháng đối với các tháng sau tháng báo cáo.
- Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - NHNN Việt Nam, 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội (email: phongcsdt@sbv.gov.vn, fax: 04.38240132).
- Dề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu.